

Bản án số: 225/2023/HS-PT
Ngày 19 – 4 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu

Ông Phan Đức Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Duy Minh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mậu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 873/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Lý Phước T.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 492/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Lý Phước T; giới tính: Nam; sinh ngày 19 tháng 9 năm 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số nhà 54/13 đường T, Phường 1, quận G, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lý Thanh L, sinh năm: 1964 và bà Đặng Phương C, sinh năm: 1969; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn và chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 07/01/2022 đến nay (có mặt).

- **Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Lý Phước T:** Ông Nguyễn Tri T và bà Lê Thị Quỳnh A – Công ty Luật TNHH Nam Hà và Cộng sự - Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: số 90 (lầu 2), phường C, quận 1, Thành phố H (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Nguyễn Đức M, sinh năm 1966; Trú tại: 184/179 đường P, Phường 2, Quận 5, Thành phố H (vắng mặt).

2/ Trần Tấn T, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: 12/55A đường N, Phường 2, Quận 4, Thành phố H; Nơi ở: 270/26 đường L, phường T, quận B, Thành phố H (vắng mặt).

3/ Lý Thanh L, sinh năm 1964; Trú tại: 54/13, đường T, Phường 1, quận G, Thành phố H (vắng mặt).

4/ Đặng Phương C, sinh năm 1969; Trú tại: 107 đường N, phường Đ, Quận Bình 1, Thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 07/01/2022, tại sảnh Block B Chung cư 132, đường B, Phường 6, Quận 4, Tổ công tác gồm Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an và Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Bình Thạnh phát hiện Trần Tấn T (sinh năm 1996) là nhân viên giao, nhận hàng của hãng xe công nghệ “Grab” đang giao cho Lý Phước T 01 thùng xốp bên ngoài có quần băng keo màu vàng có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác đã yêu cầu T mở thùng xốp nêu trên để kiểm tra thì phát hiện bên trong thùng xốp đựng 21 hộp nhựa màu trắng, trong đó có: 02 hộp nhựa chứa chất bột màu trắng, giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 978,32 gam loại ketamine và 19 hộp nhựa chứa 15.075 viên nén màu hồng, giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 8.813,59 gam loại MDMA, đồng thời thu giữ của T một điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng.

Qua đấu tranh, Lý Phước T khai nhận thùng ma túy nêu trên là của một người phụ nữ (không rõ lai lịch), sử dụng tài khoản Telegram tên “Chị Fly” thuê T nhận và đem đi giao cho khách để nhận tiền công, nên Tổ công tác đã tạm giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tại thời điểm kiểm tra còn có mặt của Nguyễn Đức M làm nghề chạy xe ôm được T gọi đến để nhận hàng đem đi giao cho khách, nên Tổ công tác đã đưa T, M cùng với T về trụ sở Công an Phường 6, Quận 4 để xác minh làm rõ.

Lúc 20 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Phước T tại nhà số 54/13 Trương Đăng Quế, Phường 1, quận Gò Vấp phát hiện và thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa in hình hoa mai.

Tất cả vật chứng là ma túy bị thu giữ nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định, kết quả thể hiện tại Bản kết luận giám định số 551/KLGD-MT ngày 14/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra, Lý Phước T khai nhận bản thân nghiện ma túy đá, thời gian đầu để có ma túy sử dụng T mua của nhiều người (không rõ lai lịch) ở khu vực quận Bình Thạnh. Sau đó, thông qua giới thiệu của bạn bè T quen biết người

phụ nữ tên “Fly” là người bán ma túy, qua nhiều lần nói chuyện qua điện thoại, “Fly” đặt vấn đề thuê T nhận ma túy đem đi bán cho khách sẽ trả công cho T 10.000 đồng/01 viên thuốc lắc, 50.000.000 đồng/01 kg Ketamine, T đồng ý. Khi giao ma túy xong, nếu khách trả tiền công cho T thì T nhận tiền công từ khách, còn tiền mua ma túy khách trả cho “Fly”, nếu khách không trả tiền công cho T thì “Fly” sẽ cho người phụ nữ tên Tuyền (không rõ lai lịch) là người của “Fly” sẽ liên lạc và đưa tiền công cho T. Cụ thể từ tháng 12/2021 cho đến khi bị bắt (07/01/2022), T đã 04 lần giúp “Fly” nhận và giao ma túy cho khách như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 12/2021, “Fly” đưa cho T 05 hộp nhựa, mỗi hộp chứa 1.000 viên thuốc lắc tổng cộng 5.000 viên và yêu cầu T đem đi giao cho khách (không rõ lai lịch) ở khu vực quận Tân Phú, sau khi giao ma túy xong, “Fly” trả công cho T 50.000.000 đồng, số tiền này Tuyền (là người của “Fly” không rõ lai lịch) đem đến đưa cho T và T đã tiêu xài hết.

- Lần thứ hai: Cách lần thứ nhất khoảng 01 tuần, “Fly” đưa cho T 05 hộp nhựa, mỗi hộp chứa 1.000 viên thuốc lắc tổng cộng 5.000 viên và yêu cầu T đem đi giao cho khách (không rõ lai lịch) ở khu vực quận Tân Bình, sau khi giao ma túy xong, người nhận ma túy trả tiền công cho T 50.000.000 đồng, số tiền này T đã tiêu xài hết.

- Lần thứ ba: Cách lần thứ hai khoảng 02 tuần, “Fly” gửi cho T 05 hộp nhựa, chứa 5.000 viên thuốc lắc và 02 hộp nhựa chứa tổng cộng khoảng 01 kg Ketamine. Sau đó “Fly” yêu cầu T ghi thông tin, số điện thoại của từng người khách (không rõ lai lịch) lên 05 hộp thuốc lắc để T đi giao. Ngày 05/01/2022, T thuê Nguyễn Đức M đến để nhận các hộp thuốc lắc đã ghi sẵn thông tin người nhận đem đi giao cho khách ở nhiều địa chỉ khác nhau trong Thành phố (T không nói cho Minh biết bên trong các hộp nhựa có chứa ma túy) và tùy vào quãng đường xa hay gần mà T trả công cho Minh từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng cho 01 lần đi giao. Đối với 01 kg Ketamine, T nhờ Minh đi giao cho khách (không rõ lai lịch) ở khu vực Quận 6. Sau khi giao hết số ma túy nêu trên, “Fly” hứa trả công cho T số tiền 100.000.000 đồng nhưng T chưa nhận được tiền công.

Lần thứ tư: Vào khoảng 23 giờ ngày 06/01/2022, “Fly” liên lạc qua ứng dụng Telegram thông báo cho T biết đã gửi cho T 15 thùng nút (tương ứng với khoảng 15.000 viên thuốc lắc), 01 kg Ketamine và sáng ngày 07/01/2022 sẽ có người liên lạc cho T ra bến xe Miền Đông nhận số ma túy này. Đến khoảng 08 giờ 15 phút ngày 07/01/2022, nhân viên bến xe Miền Đông gọi điện cho T đề nghị T đến dãy số 8, ô B6, Bến xe Miền Đông để lấy 01 thùng hàng. Do biết hàng là ma túy, sợ ra nhận lỡ bị phát hiện thì bị bắt, nên T thuê Trần Tấn T là nhân viên giao hàng xe công nghệ Grab đi đến bến xe Miền Đông nhận đem về Chung cư 132 Bến Vân Đồn, Quận 4 giao lại cho T. Sau khi nhận 01 thùng xộp bên ngoài được quấn băng keo màu vàng Trần Tấn T chở đến trước khu vực sảnh Block B, Chung cư 132 Bến Vân Đồn theo yêu cầu và gọi điện thoại cho T ra nhận, đồng thời T gọi điện thoại cho Nguyễn Đức M và yêu cầu Minh đến chung cư để nhận hàng đem đi giao cho khách như các lần trước đó. Khi T đi xuống sảnh chung cư gặp Trần Tấn T để nhận 01 thùng xộp (bên trong có chứa ma túy) thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như đã nêu ở trên. Theo thỏa thuận nếu

giao số ma túy này cho khách của “Fly” xong thì T sẽ nhận được tiền công là 70.000.000 đồng và số tiền 100.000.000 đồng “Fly” còn nợ T trong lần giao ma túy trước đó.

Đối với Trần Tấn T và Nguyễn Đức M khai nhận phù hợp với Lý Phước T về việc Tiền và Minh là người được T thuê đi giao, nhận hàng để nhận tiền công nên không biết và không liên quan đến hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của T, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giải tỏa theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 492/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lý Phước T: Tử hình, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Buộc bị cáo Lý Phước T phải nộp phạt bổ sung số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 10 năm 2022, bị cáo Lý Phước T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo vì cho rằng bị cáo chỉ là người vận chuyển ma túy thuê cho một người không rõ tên tuổi, địa chỉ nhưng trên Telegram có biệt hiệu là “Chị Fly”.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu:

Theo lời khai của Lý Phước T và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, thì có thể hiện sự việc bị cáo vận chuyển ma túy thuê cho một người tên “Chị Fly”. Hồ sơ vụ án cũng thể hiện có một đối tượng tên “Chị Fly” có liên hệ với bị cáo, được xác định bằng số điện thoại. Tuy nhiên cấp sơ thẩm chưa xác minh điều tra toàn diện để xác định đối tượng này là có thực hay không. Xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm không thể làm rõ được nội dung này. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu:

Luật sư Nguyễn Tri T cho rằng Tòa sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là chưa chính xác vì bị cáo chỉ có hành vi vận chuyển thuê cho đối tượng có tên là “Chị Fly” để lấy tiền công. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định được các số điện thoại có liên hệ trao đổi mua bán ma túy, thể hiện qua 04 văn bản số 870/PC04(Đ5); 871/PC04(Đ5); 872/PC04(Đ5) và 873/PC04(Đ5) ngày 29/3/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra. Tuy nhiên việc điều tra chưa đầy đủ khi chưa có kết quả trả lời xác minh, làm ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của

vụ án cũng như việc đánh giá vai trò của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội. Do đó luật sư Thắng đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Luật sư Lê Thị Quỳnh A thống nhất quan điểm bào chữa của Luật sư đồng nghiệp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo, hủy bản án hình sự sơ thẩm để điều tra lại.

Tại lời nói sau cùng, bị mong muốn Hội đồng xét xử chấp nhận giảm hình phạt cho bị cáo vì bị cáo không thực hiện hành vi mua bán ma túy mà chỉ vận chuyển ma túy giúp chị “Chị Fly”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Kháng cáo của bị cáo Lý Phước T đúng về hình thức, nội dung và được nộp trong thời hạn luật định nên là kháng cáo hợp lệ.

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận, bị cáo có 04 lần thực hiện hành vi vận chuyển hàng cho “Chị Fly”. Ban đầu bị cáo không biết là ma túy, tuy nhiên số tiền công được trả cao nên bị cáo nghĩ là ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Lần thứ 01 vào khoảng đầu tháng 12/2021, lần thứ 02 cách lần thứ nhất khoảng 01 tuần và lần thứ 03 cách lần thứ 02 khoảng 02 tuần. Đến lần thứ 04 thì bị phát hiện, kiểm tra và bắt giữ. Cụ thể:

Vào khoảng 23 giờ ngày 06/01/2022, “Chị Fly” liên lạc qua ứng dụng Telegram thông báo cho T biết đã gửi cho T 01 thùng xốp bên trong có chứa thuốc về bên xe Miền Đông và sáng hôm sau sẽ có người liên lạc để T ra nhận số ma túy này. Đến khoảng 08 giờ 15 phút ngày 07/01/2022, nhân viên bến xe Miền Đông gọi điện cho T thông báo đến dãy số 8, ô B6, Bến xe Miền Đông để lấy 01 thùng hàng. Do sợ ra nhận bị phát hiện nên T thuê Trần Tấn T là nhân viên giao hàng xe công nghệ Grab đi đến bến xe Miền Đông nhận và đem về Chung cư 132 Bến Vân Đồn, Quận 4 giao lại cho T. Sau khi nhận 01 thùng xốp bên ngoài được quấn băng keo màu vàng Trần Tấn T chở đến trước khu vực sảnh Block B, Chung cư 132 Bến Vân Đồn theo yêu cầu và gọi điện thoại cho T ra nhận thì T gọi điện thoại cho Nguyễn Đức M và yêu cầu Minh đến chung cư để nhận hàng đem đi giao cho khách như các lần trước đó. Khi T đi xuống sảnh chung cư gặp Trần Tấn T để nhận 01 thùng xốp (bên trong có chứa ma túy) thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như nội dung bản án sơ thẩm đã nhận định.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai, mặc dù các lần nhận hàng từ “Chị Fly” để giao cho người khác bị cáo biết là các chất ma túy nhưng bị cáo chỉ là người vận chuyển thuê cho “Chị Fly” để lấy tiền công, không biết mục đích của “Chị Fly” khi chuyển ma túy cho họ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm mâu thuẫn với một số lời khai tại cơ quan điều tra, như tại bút lục số 79 bị cáo thừa nhận mua ma túy về bán; còn tại bút lục số 84, 85, 87 thì nhận ma túy từ “Chị

Fly” rồi đi bán cho người khác để hưởng số tiền chênh lệch. Nhưng lời khai về hành vi chỉ vận chuyển thuê cho đối tượng “Chị Fly” cũng phù hợp với một số lời khai, lời trình bày khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện tại các bút lục số 74, 75, 78, 89, 90, 91, 93, 189.

Tuy nhiên ngay từ lời khai ban đầu sau khi bị khi bị bắt quả tang, cũng như xuyên suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều khai nguồn ma túy mà bị cáo nhận từ đối tượng có tên trên ứng dụng Telegram là “Chị Fly”. Nhưng Tòa sơ thẩm nhận định *“vì động cơ vụ lợi, T đã thực hiện hành vi nhận ma túy của đối tượng tên “Fly” đem đi bán cho khách hàng để lấy tiền lời là 10.000 đồng/01 viên thuốc lắc, 50.000.000 đồng/1kg kentamine”*. Với quy kết như trên thì hành vi của bị cáo Lý Phước T là hành vi trực tiếp mua ma túy từ người khác mà cụ thể là đối tượng tên “Fly” rồi đem đi bán cho các đối tượng khác để hưởng lợi. Nhận định này của cấp sơ thẩm là chưa đủ căn cứ, chưa đánh giá toàn bộ các lời khai còn mâu thuẫn của bị cáo, cũng như không thể hiện đúng với diễn biến phiên tòa sơ thẩm ngày 30/9/2022 về việc được trả tiền công. Đó là sau khi nhận hàng từ “Chị Fly” bị cáo thuê ông Nguyễn Đức M là người hành nghề chạy xe máy chở khách (xe ôm) giao hàng cho người khác theo chỉ dẫn qua tin nhắn của đối tượng tên “Fly” thể hiện qua biên bản phiên tòa sơ thẩm (bút lục 188); biên bản hỏi cung bị can (bút lục 91, 92, 93, 159).

Với hành vi nhận ma túy từ đối tượng tên “Chị Fly” rồi thuê người vận chuyển để giao cho người khác của Lý Phước T là hành vi vi phạm pháp luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi đó là hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy hay là hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì còn nhiều mâu thuẫn. Trong trường hợp có căn cứ xác định bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thì cũng hoàn toàn có cơ sở để xác định bị cáo Lý Phước T thực hiện với vai trò đồng phạm. Bởi vì quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã thu thập được các chứng cứ quan trọng đó là thông qua lịch sử các cuộc gọi đến, đi và tin nhắn từ điện thoại di động thu giữ của bị cáo đã xác định được một số đối tượng sử dụng các số điện thoại có liên quan đến vụ án được thể hiện qua: Công văn số 871/PC04(Đ5) ngày 29/3/2022 (bút lục số 42) của Cơ quan Cảnh sát điều tra gửi Trung tâm tính cước và thanh khoản-Công ty thông tin di động Mobiphone; Công văn số 872/PC04(Đ5) ngày 29/3/2022 (bút lục số 43) của Cơ quan Cảnh sát điều tra gửi Tổng Công ty hạ tầng VNPT và Công văn số 873/PC04(Đ5) ngày 29/3/2022 (bút lục số 45) của Cơ quan Cảnh sát điều tra gửi Ban Thanh tra-Kiểm toán Tập đoàn Công nghiệp-Viễn thông Quân đội đề nghị phối hợp cung cấp thông tin dịch vụ điện thoại di động vì Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định các số thuê bao mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị phối hợp cung cấp thông tin có liên quan đến vụ án. Đặc biệt là Công văn số 870/PC04(Đ5) ngày 29/3/2022 (bút lục số 44) của Cơ quan Cảnh sát điều tra gửi Cục An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao-Bộ Công an đề nghị hỗ trợ phối hợp thu thập thông tin, dữ liệu có liên quan đến vụ án, trong đó khẳng định *“Trong vụ án này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh có căn cứ xác định đối tượng liên quan trong vụ án đã sử dụng tài khoản Telegram “Chị Fly” được đăng ký bằng số điện thoại +31685790219 để liên lạc, trao đổi mua*

bán trái phép chất ma túy với bị can trong vụ án”. Tuy nhiên hồ sơ vụ án không thể hiện kết quả trả lời của các cơ quan nêu trên. Do đó đây được coi là việc điều tra chưa đầy đủ, làm ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan, toàn diện của vụ án, có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội, vi phạm điểm c Khoản 1 Điều 245 và điểm c Khoản 1 Điều 280 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại điểm c Khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 02/2017/TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân Tối cao, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

Xét thấy việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa và một phần kháng cáo của bị cáo cũng như quan điểm bào chữa của các vị Luật sư.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Lý Phước T không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lý Phước T.

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 492/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lý Phước T cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý lại.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lý Phước T không phải chịu.

[3] Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM;
- Trại tạm giam CA TP.HCM (2);
- (Đề t/đ cho bị cáo)
- Lưu (6). HS (2) 16b (Án 36)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thành Long